



Koulussa Keravalla - Opas vanhemmille

Tästä oppaasta löydät tietoa koulunkäynnistä Keravan perusopetuksessa. Kaikista käytännön asioista saat lisätietoa lapsesi nykyisestä koulusta sekä yläkoulujen rehtoreilta ja opinto-ohjaajilta. Lisätietoa löydät myös Keravan internet –sivuilta osoitteesta: www.kerava.fi/palvelut/kasvatusopetus-ja-koulutus/perusopetus

Đi học tại Kerava - Hướng dẫn dành cho cha **mẹ học** sinh

Qua tài liệu hướng dẫn này, bạn sẽ tìm thấy thông tin về việc học tập chương trình giáo dục cơ bản tại Kerava. Bạn có thể hỏi thêm thông tin từ trường học hiện tại của con bạn và từ các hiệu trưởng hoặc thầy cô hướng nghiệp của các trường trung học cơ sở về mọi vấn đề. Bạn cũng có thể tìm hiểu thêm tại các trang web của Kerava, địa chỉ:

www.kerava.fi/palvelut/kasvatusopetus-ja-koulutus/perusopetus

Oppivelvollisuus

Jokaisen lapsen Suomessa on suoritettava peruskoulu tai muilla keinoin hankittava perusopetusta vastaavat tiedot. Huoltajan täytyy varmistaa, että lapsen koulunkäynnin edellytykset ovat hyvät.

Velvollisuus käydä koulua jatkuu aina lukuvuoden loppuun asti sinä lukuvuonna, jona nuori täyttää 17 vuotta. Oppivelvollisuus ei siis päätty 17-vuotispäivänä.

Poikkeustapauksissa lapselle voidaan myöntää lupa aloittaa koulunkäynti vuotta aikaisemmin tai myöhemmin.

Millaista koulussa on?

Alakoulu

Alakoulussa, luokilla 1 - 6, on oma luokanopettaja ja oma luokkatila, jossa opiskellaan lähes kaikki oppitunnit. Luokissa on tavallisesti samanikäisiä lapsia.

Ensimmäisinä kouluvuosina tärkeintä on oppia perustietoja ja -taitoja. Tavoitteena on, että lapsi löytää oppimisen ilon.

Myös sosiaalisten taitojen kehittyminen ja kasvaminen ryhmän jäseneksi ovat tärkeitä tavoitteita.

Yläkoulu

Yläkoulussa, luokilla 7 - 9, oppilas vastaa omasta opiskelustaan yhä enemmän. Oppituntien jälkeen täytyy työskennellä enemmän. Tehtävät ovat laajempia ja monipuolisempia. Lisäksi oppilas voi valita joitakin oppiaineita.

Yläkoulussa on lähes jokaisessa aineessa eri opettaja. Opettajat ovat saaneet oman aineensa koulutuksen.

Eri oppiaineita opiskellaan aineluokissa. Yleensä oppituntien jälkeen vaihdetaan luokkatilaa ja päivän aikana tarvittavat koulukirjat ja -tarvikkeet kannetaan mukana.

Yläkoulussa jokaisella luokalla on luokanvalvoja, joka seuraa luokkansa

Nghĩa vụ học tập

Tất cả trẻ em sống tại Phần Lan phải hoàn thành chương trình giáo dục cơ bản hoặc bằng cách nào khác phải được trang bị các kiến thức tương đương với chương trình giáo dục cơ bản. Phụ huynh phải bảo đảm cho con có được các điều kiện học tập tốt. Nghĩa vụ học tập kéo dài cho **đến cuối năm học trong năm đưa trẻ được 17 tuổi**. Tức là không nghĩa vụ học tập không chấm dứt vào ngày đưa trẻ tròn 17 tuổi.

Trong các trường hợp đặc biệt thì có thể cho phép đưa trẻ bắt đầu đi học sớm hơn hoặc muộn hơn một năm.

Học tập trong trường như thế nào?

Cấp tiểu học

Tại trường tiểu học, các lớp 1 - 6 có giáo viên riêng và phòng học riêng để học tập gần như tất cả các giờ học. Thường thì trong lớp có các học sinh đồng lứa tuổi với nhau.

Trong các năm học đầu, quan trọng nhất là học được các kiến thức và kỹ năng cơ bản. Mục tiêu là để cho các em khám phá niềm vui học tập.

Việc phát triển các kỹ năng về xã hội và vai trò của một thành viên lớn lên cùng với tập thể cũng là các mục tiêu quan trọng.

Cấp trung học cơ sở

Tại trường trung học cơ sở, các lớp 7 - 9, thì các học sinh tự chịu trách nhiệm nhiều hơn về việc học tập của mình. Phải học tập nhiều hơn sau các giờ học trong lớp. Các bài tập có chiều sâu hơn và đa dạng hơn. Ngoài ra thì học sinh có thể tự chọn một số các môn học.

Tại cấp trung học cơ sở có giáo viên riêng cho hầu hết tất cả các môn học. Các giáo viên đã được đào tạo riêng cho môn dạy của họ.

Các môn học khác nhau được dạy trong các lớp dành riêng cho môn học. Sau khi hết tiết học thì thường thì phải đổi lớp học, và phải mang theo các sách vở và dụng cụ cần thiết trong ngày.

Mỗi lớp học ở cấp trung học cơ sở đều có giáo viên chủ nhiệm để theo dõi việc học

oppilaiden koulunkäyntiin liittyviä asioita ja pitää yhteyttä huoltajiin.

tập của các học sinh trong lớp và có trách nhiệm liên lạc với phụ huynh.

Opetushenkilöstö

Luokilla 1-6, jokaisella luokalla on oma luokanopettaja, joka on oppilaan lähiaikuinen koulussa. Hän pitää yhteyttä huoltajiin ja tekee yhteistyötä heidän kanssaan mm, oppilaan tukiasioissa

Luokilla 7-9 jokaisella luokalla on oma luokanohjaaja / luokanvalvoja, mutta eri aineita opettaa aineenopettaja. Hän pitää yhteyttä huoltajiin omaan oppiaineeseen liittyvissä asioissa.

Koulunkäyntiavustajat toimivat opettajien apuna opetuksessa ja toimivat iltapäiväkerho-ohjaajina. Luokassa voi olla myös resurssiopettaja, joka voi olla luokassa varsinaisen opettajan kanssa yhtä aikaa tai opettaa pienempää ryhmää erillään muusta ryhmästä.

Rehtori ja apulaisrehtori vastaavat koulun toiminnasta ja hallinnosta. Koulusihteeri toimii rehtorin apuna käytännön asioissa.

Mitä koulussa opiskellaan?

Koulu voi painottaa jotakin oppiainetta

Koulu voi painottaa jotakin oppiainetta, esimerkiksi ilmaisutaitoa, kieliä, liikuntaa, luonnontieteitä tai musiikkia. Silloin kyseiseen aineeseen käytetään enemmän tunteja kuin valtakunnallinen vähimmäismäärä edellyttää.

Tổ chức đào tạo

Từ lớp 1 đến lớp 6, mỗi lớp đều có giáo viên chủ nhiệm riêng (luokanopettaja) của lớp, là người lớn gần gũi nhất với học sinh trong trường. Giáo viên chủ nhiệm sẽ liên lạc với các phụ huynh và hợp tác với họ, ví dụ như trong các vấn đề hỗ trợ học sinh. Từ lớp 7 đến lớp 9, mỗi lớp đều có giáo viên chủ nhiệm / quản lý lớp (luokanohjaaja / luokanvalvoja), nhưng có các giáo viên bộ môn (aineenopettaja) khác nhau dạy các môn học. Các giáo viên bộ môn sẽ liên lạc với phụ huynh về các vấn đề liên quan đến bộ môn của mình.

Các nhân viên hỗ trợ học tập (koulunkäyntiavustajat) trợ giúp các giáo viên khi dạy học và là những người trông giữ học sinh trong câu lạc bộ sinh hoạt buổi chiều. Cũng có thể có giáo viên phụ (resurssiopettaja) cùng tham gia dạy với giáo viên chính trong tiết học, hoặc sẽ dạy một nhóm nhỏ học sinh được tách riêng ra khỏi lớp

Hiệu trưởng (rehtori) và hiệu phó (apulaisrehtori) chịu trách nhiệm về hoạt động và quản lý hành chính của nhà trường. Thư ký nhà trường (koulusihteeri) hỗ trợ cho hiệu trưởng trong những vấn đề thường nhật.

Học gì ở trường?

Nhà trường có thể đào tạo chuyên sâu môn học nào đó

Nhà trường có thể đào tạo chuyên sâu môn học nào đó, ví dụ như là khả năng giao tiếp, ngôn ngữ, thể dục thể thao, các môn khoa học tự nhiên hoặc âm nhạc. Trong trường hợp đó, nhà trường sẽ dạy môn học đó nhiều hơn so với quy định tối thiểu của toàn quốc.

Mitä oppiaineita opiskellaan eri luokilla?

Học môn gì trong các năm học khác nhau?

1	2	3	4	5	6	7	8	9	
äidinkieli ja kirjallisuus / suomi toisena kielenä <i>tiếng mẹ đẻ và văn học / tiếng Phần Lan là ngôn ngữ chính thứ hai</i>									
englannin kieli (A1-kieli) <i>Tiếng Anh (trình độ A1)</i>									
matematiikka <i>Toán</i>									
ympäristö- ja luonnontieto <i>Môi trường và thiên nhiên</i>									
						fysiikka ja kemia <i>Lý và Hóa</i>			
			historia (ja yhteiskuntaoppi) <i>Lịch sử (và xã hội học)</i>						
						biologia ja maantieto <i>Sinh học và Địa lý</i>			
uskonto/elämäkatsomustieto <i>Tôn giáo / Triết lý cuộc sống</i>									
musiikki, kuvataide, käsityö <i>Nhạc, Mỹ thuật, Thủ công</i>									
liikunta <i>Thể dục thể thao</i>									
						terveystieto <i>Sức khỏe</i>			
				ruotsin kieli (B1-kieli) <i>Tiếng Thụy Điển (trình độ B1)</i>					
oppilaanohjaus <i>Hướng nghiệp</i>									
						valinnaisaineet <i>Các môn tự chọn</i>			
			vapaaehtoisesti valittava A2-kieli <i>ngoại ngữ tự chọn trình độ A2</i>						
						kotitalous <i>Nữ công gia chánh</i>			
		taide ja taitoaineiden valinnaiset							

Viikkotunnit eri luokka-asteilla

- 1.–2. luokat 20 tuntia viikossa
- 3.–4. luokat 23 tuntia viikossa
- 5.–6. luokat 26 tuntia viikossa
- 7.–9. luokat 30 tuntia viikossa

Mitä kieliä koulussa opiskellaan?

Kaikki oppilaat opiskelevat englantia, joka alkaa kolmannella luokalla (A1-kieli) ja ruotsia, joka alkaa seitsemännellä luokalla (B1-kieli). Näiden kahden pakollisen kielen lisäksi oppilaat voivat neljännellä luokalla aloittaa vapaaehtoisen A2-kielen. Valinnan jälkeen kieltä opiskellaan perusopetuksen loppuun saakka. Kahdeksannella luokalla oppilas voi halutessaan aloittaa valinnaisen B2-kielen opiskelun.

Số lượng tiết học ở các lớp

- Lớp 1-2 học 20 tiết một tuần
- Lớp 3-4 học 23 tiết một tuần
- Lớp 5-6 học 26 tiết một tuần
- Lớp 7-9 học 30 tiết một tuần

Có các môn học ngoại ngữ nào?

Bắt đầu từ năm lớp 3, tất cả các học sinh học tiếng Anh (trình độ A1) và bắt đầu từ lớp 7 thì học tiếng Thụy Điển (trình độ B1). Ngoài hai môn ngoại ngữ bắt buộc này thì từ năm lớp 4, học sinh có thể bắt đầu học môn ngoại ngữ tự chọn trình độ A2. Sau khi chọn môn ngoại ngữ thì sẽ được học cho đến hết chương trình giáo dục cơ bản. Ở năm lớp 8, nếu muốn thì học sinh có thể bắt đầu học môn ngoại ngữ tự chọn, trình độ B2.

1	2	3	4	5	6	7	8	9
	englannin kieli (A1-kieli) Tiếng Anh (trình độ A1)							
				ruotsin kieli (B1-kieli) Tiếng Thụy Điển (trình độ B1)				
			vapaaehtoisesti valittava kieli (A2-kieli) ngoại ngữ tự chọn (trình độ A2)					
							valinnainen kieli (B2-kieli) ngoại ngữ tự chọn (trình độ B2)	
oma äidinkieli Tiếng mẹ đẻ								
suomi toisena kielenä Tiếng Phần Lan là ngôn ngữ chính thứ hai								

Oman äidinkielen opetus

Opetus on tarkoitettu vieraskielisten oppilaiden oman äidinkielen tai hänen kotonaan puhutun kielen kielitaidon ylläpitoon. Lisäksi sitä voi opiskella ulkomailta muuttaneet suomen - tai ruotsinkieliset oppilaat, jotka ylläpitävät ulkomailla hankittua kielitaitoa.

Oman äidinkielen opetukseen ilmoittautuminen on vapaaehtoista. Jos tunneille on ilmoittautunut, on silloin osallistuttava opetukseen. Oman äidinkielen tunneille osallistuminen lisää oppilaan viikkotuntimäärää.

Oman äidinkielen osaaminen on tärkeää, koska se kehittää ajattelua, kielenkäyttötaitoja, itseilmaisua ja viestintää. Oman äidinkielen oppiminen on tärkeä osa sosiaalisten suhteiden ja maailmankuvan muodostumista ja persoonallisuuden kasvua.

Oman äidinkielen ryhmässä voi olla oppilaita eri luokka-asteilta, eri kouluista ja eri kunnista.

Vaikka koulussa ei opetettaisi oppilaan äidinkieltä, on tärkeää, että vanhemmat opettavat lapselle omaa äidinkieltään.

Suomi toisena kielenä –opetus

Sellaiset oppilaat, joiden suomen kielen taito ei ole äidinkielen tasoinen kaikilla kielen osa-alueilla opiskelevat suomea toisena kielenä.

Kriteerinä käytetään ainoastaan kielitaidon tasoa eikä esimerkiksi synnyinmaata, kansalaisuutta, väestökisteriin merkittyä äidinkieltä tai Suomessa -oloaika.

Keskeinen tavoite on perusopetuksen loppuun mennessä mahdollisimman hyvä suomen kielen taito, jonka avulla oppilas pystyy opiskelemaan täysipainoisesti kaikkia perusopetuksen oppiaineita ja hän pystyy jatkamaan opintojaan perusopetuksen jälkeen.

Dạy tiếng mẹ đẻ của học sinh

Việc dạy tiếng mẹ đẻ cho học sinh ngoại quốc có mục đích gìn giữ khả năng ngôn ngữ mẹ đẻ hoặc ngôn ngữ sử dụng tại gia đình của học sinh. Ngoài ra thì các học sinh nói tiếng Phần Lan hoặc tiếng Thụy Điển từ nước ngoài chuyển về Phần Lan cũng có thể được học môn này để gìn giữ khả năng ngôn ngữ học được từ nước ngoài.

Việc đăng ký học tiếng mẹ đẻ là dựa trên tinh thần tình nguyện. Nếu đã đăng ký thì phải tham gia học. Việc tham gia tiết học tiếng mẹ đẻ sẽ tăng số lượng tiết học của học sinh lên.

Biết được tiếng mẹ đẻ là vấn đề quan trọng để phát triển cách suy nghĩ, khả năng sử dụng ngôn ngữ, giao tiếp và truyền thông. Việc học tiếng mẹ đẻ có vai trò quan trọng trong quá trình thành lập các mối quan hệ xã hội, nhận thức về thế giới và hình thành tính cách của cá nhân.

Nhóm học tiếng mẹ đẻ có thể bao gồm học sinh từ các khối, các trường hoặc tỉnh thành khác nhau.

Mặc dù nhà trường không có dạy tiếng mẹ đẻ cho học sinh, quan trọng là cha mẹ dạy cho con em tiếng mẹ đẻ của mình.

Dạy tiếng Phần Lan, ngôn ngữ chính thứ hai

Tất cả các học sinh không có khả năng nói tiếng Phần Lan trong tất cả các lĩnh vực tương đương với người Phần Lan chính gốc thì sẽ được học tiếng Phần Lan với trình độ ngôn ngữ chính thứ hai.

Chỉ sử dụng khả năng ngôn ngữ để làm thước đo, không sử dụng các tiêu chí khác như là sinh ra ở quốc gia nào, quốc tịch gì, tiếng mẹ đẻ được ghi trong hệ thống thông tin quốc gia hoặc thời gian học sinh sống tại Phần Lan.

Mục tiêu quan trọng là trước khi kết thúc chương trình giáo dục cơ bản, học sinh có được khả năng tiếng Phần Lan thật tốt, để có thể hoàn toàn tham gia học tất cả các

Uskonnon ja elämäkatsomustiedon opetus

Uskonnon opetus järjestetään oppilaiden enemmistön uskontokunnan mukaisesti evankelis-luterilaisen uskonnon opetuksena. Kaikki oppilaat, jotka kuuluvat evankelisluterilaiseen kirkkoon osallistuvat tähän uskonnon opetukseen. Myös oppilas, joka ei kuulu evankelis-luterilaiseen kirkkoon, voi osallistua evankelis-luterilaiseen uskonnon opetukseen, jos huoltaja ilmoittaa. Jos oppilas kuuluu ortodoksiseen kirkkokuntaan tai muuhun Suomessa rekisteröityyn uskonnolliseen yhdyskuntaan, hänelle järjestetään oman uskontonsa opetusta, jos oppilaan huoltaja pyytää sitä ja opetuksen järjestäjän alueella on kolme kyseiseen uskontokuntaan kuuluvaa. Elämäkatsomustiedon opetusta järjestetään niille uskonnollisiin yhdyskuntiin kuulumattomille oppilaille, jotka eivät osallistu evankelis-luterilaisen uskonnon opetukseen, jos kaikista Keravan perusopetuksen oppilaista tällaisia oppilaita on vähintään kolme.

Lisätietoja uskonnon ja elämäkatsomustiedon opetuksesta saa oman koulun rehtorilta. Uskontotunneille osallistumisesta täytetään lomake syyslukukauden alkaessa.

Uskonnon opetusta säätelevät valtakunnalliset opetussuunnitelman perusteet ja kuntakohtainen opetussuunnitelma. Koulussa annettava uskonnon opetus ei ole perustuslaissa tarkoitettua uskonnon harjoittamista.

Koulu voi järjestää uskonnollisia tilaisuuksia kuten jumalanpalveluksia ja uskonnollisia päivänavauksia.

Ketään ei voida velvoittaa osallistumaan omantuntonsa vastaisesti uskonnon harjoittamiseen

môn học thuộc chương trình giáo dục cơ bản, và có khả năng tiếp tục học tập sau khi hoàn thành chương trình giáo dục cơ bản.

Dạy môn Tôn giáo và môn Triết lý cuộc sống

Môn Tôn giáo được tổ chức dạy theo tôn giáo của đa số các học sinh là môn học về Tin Lành Lutheran. Tất cả các học sinh theo đạo Tin Lành Lutheran đều tham gia môn học này. Học sinh nào không theo đạo Tin Lành Lutheran cũng được tham gia học môn này, nếu như phụ huynh đăng ký với nhà trường.

Nếu học sinh theo đạo Chính thống giáo Đông phương hoặc đạo phái nào đó đã được đăng ký tại Phần Lan thì sẽ được tổ chức dạy về tôn giáo của riêng mình, nếu như phụ huynh học sinh có đề nghị và trong phạm vi tổ chức giáo dục của cơ quan chức năng có ba học sinh cùng theo đạo này.

Môn Triết lý cuộc sống được dạy cho các học sinh không theo các đạo phái và cũng không theo học môn Tin Lành Lutheran, nếu như trong số tất cả các học sinh học chương trình giáo dục cơ bản tại Kerava có ba học sinh trong trường hợp này.

Có thể liên lạc với hiệu trưởng của trường để tìm hiểu thêm về việc tổ chức dạy môn Tôn giáo và môn Triết lý cuộc sống. Phải điền đơn về việc học môn Tôn giáo vào đầu học kỳ mùa thu.

Các quy định cơ bản về chương trình giáo dục của quốc gia và chương trình giáo dục của tỉnh thành quy định về công tác dạy môn Tôn giáo. Công tác dạy môn Tôn giáo ở trường không phải là hình thức hoạt động tín ngưỡng theo quy định tại hiến pháp.

Nhà trường có thể tổ chức các hoạt động có tính chất tín ngưỡng như là cầu nguyện và đọc các lời phát biểu buổi sáng mang bản sắc tín ngưỡng.

Không thể bắt buộc người khác tham gia các hoạt động tín ngưỡng trái với lương tâm của người đấy.

Valmistava opetus

Opetus on tarkoitettu oppilaalle, jonka suomen kielen taito ei ole riittävä yleisopetuksen ryhmässä opiskelemiseen. Oppilaalle tehdään henkilökohtainen opinto-ohjelma.

Oppilas opiskelee suomen kieltä ja oppiaineita. Myös valmistavassa opetuksessa noudatetaan opetussuunnitelmaa.

Opetuspaikkoja on ylä- ja alakoulussa. Opetuspaikka ei välttämättä ole oppilaan kotia lähinnä olevassa koulussa. Opetuksen kesto on yksilöllistä, 1-2 lukuvuotta.

Osittainen opiskelu yleisopetuksen ryhmissä aloitetaan mahdollisimman varhain. Oppilas siirtyy kokonaan ikätasonsa mukaiseen ryhmään, kun hän osaa suomea niin hyvin, että opiskelu yleisopetuksessa onnistuu.

Lukujärjestys

Oppilaan työ- eli lukujärjestyksessä näkyy, milloin koulupäivä alkaa ja päättyy. Oppitunnit kestävät tavallisesti 45 minuuttia. Oppitunteja voidaan myös yhdistää ja pitää peräkkäin. Alemmilla vuosiluokilla on noin 4 oppituntia ja ylemmillä noin 6 oppituntia päivässä.

Kouluun täytyy tulla silloin, kun päivä lukujärjestyksen mukaan alkaa. Välitunneilla mennään ulos. Koulupäivän päättyessä poistutaan koulun tiloista.

Oppiaineiden lyhenteitä

AI = äidinkieli
BG = biologia ja maantieto
EN = englannin kieli
FK = fysiikka ja kemia
HI = historia
KO = kotitalous
KU = kuvataide

Dạy lớp dự bị

Chương trình này dành cho các học sinh chưa có đủ khả năng tiếng Phần Lan để tham gia học chương trình đại cương cùng với lớp. Sẽ lập cho học sinh chương trình học riêng.

Học sinh sẽ được học tiếng Phần Lan và các môn học khác. Chương trình dạy dự bị cũng chấp hành theo chương trình giáo dục phổ cập.

Địa điểm tổ chức dạy học là các trường trung học cơ sở và trường tiểu học. Không nhất thiết là học sinh được học tại trường gần nhà nhất. Thời hạn của chương trình tùy theo từng học sinh, kéo dài 1-2 năm học.

Việc tham gia học chương trình đại cương cùng với lớp sẽ được tiến hành từng bước, càng sớm càng tốt. Học sinh sẽ được hoàn toàn theo học với lớp cùng lứa tuổi khi đã biết tiếng Phần Lan tốt để có thể học tập được.

Thời khóa biểu

Trong thời khóa biểu của học sinh có ghi lúc nào bắt đầu và lúc nào chấm dứt ngày học. Thường thì tiết học kéo dài 45 phút. Cũng có thể gộp chung và dạy liên tiếp các tiết học. Các khối nhỏ học khoảng 4 tiếng và khối lớn học khoảng 6 tiếng trong ngày.

Phải đến trường học đúng theo thời khóa biểu trong ngày. Phải ra ngoài sân chơi trong giờ ra chơi. Sau khi hết tiết học trong ngày thì rời khỏi trường lớp.

Cách viết tắt của các môn học

AI = tiếng Phần Lan (tiếng mẹ đẻ)
BG = Sinh học và Địa lý
EN = Tiếng Anh
FK = Lý và Hóa
HI = Lịch sử
KO = Nữ công gia chánh
KU = Mỹ thuật

KÄ = käsityö
LI = liikunta
LIT = liikunta, tytöt
LIP = liikunta, pojat
MA = matematiikka
MU = musiikki
OPO = oppilaanohjaus
RU = ruotsi
SA = saksa
TT = terveystieto
TN = tekninen käsityö
TS = tekstiilikäsityö
UE = uskonto
YHT.OPPI = yhteiskuntaoppi
YMP = ympäristötieto

Lapselle annetaan koulusta joka syksy uusi lukujärjestys. Lukujärjestyksen näkee myös Wilmasta.

KÄ = Thủ công
LI = Thể dục thể thao
LIT = Thể dục thể thao, con gái
LIP = Thể dục thể thao, con trai
MA = Toán
MU = Nhạc
OPO = Hướng nghiệp
RU = Tiếng Thụy Điển
SA = Tiếng Đức
TT = Sức khỏe
TN = Thủ công công nghiệp
TS = Thủ công thêu may
UE = Tôn giáo
YHT.OPPI = Xã hội học
YMP = Môi trường

Nhà trường sẽ phát cho học sinh thời khóa biểu mới vào mỗi mùa thu. Cũng có thể xem thời khóa biểu tại mạng Wilma.

Mitä tarvikkeita kouluun otetaan mukaan?

Koulusta saa vihkot, kirjat ja muita välineitä opiskelun tueksi. Huoltajat hankkivat itse lapselleen mm. penaalin, koululaukun ja liikuntavaatteet liikuntatunneille.

Välitunneilla ollaan ulkona, myös pakkasella. Huoltajien täytyy huolehtia siitä, että lapsella on riittävän lämpimät ja säähän sopivat ulkovaatteet.

Liikuntatunneille tarvitaan erilliset liikuntavaatteet, jotta muilla tunneilla pidettävät vaatteet pysyvät puhtaina. Sopiva asu liikuntatunneille on esimerkiksi t-paita ja väljät housut. Ulkoliikuntatunteja varten tarvitaan myös urheilujalkineet.

Uimaan mennessä on varattava mukaan uimapuku, pyyhe ja laudeliina.

Koulutarvikkeista täytyy pitää hyvää huolta. Jos koulusta annettu kirja häviää, huoltajien tulee korvata hävinnyt kirja koululle.

Työ- ja loma-ajat

- Lukuvuodessa on 190 päivää.
- Syyslukukausi alkaa elokuun puolivälissä ja kestää joulukuun asti.
- Kevätlukukausi aloitetaan uuden vuoden jälkeen ja se kestää viikon 22 viimeiseen arkipäivään asti.
- Syyslukukaudella vietetään syyslomaa, jonka ajankohdasta ja kestosta päätetään vuosittain.
- Kevätlukukaudella vietetään talvilomaa viikolla 8. Joulukuun ja tammikuun vaihteessa vietetään noin 2 viikon joululoma. Myös pääsiäisen aikaan on muutama vapaapäivä.
- Kesäloma kestää noin 2,5 kuukautta.

Tarkat päivämäärät ilmoitetaan Keravan kaupungin internetsivuilla.

Mang theo những dụng cụ học tập gì đến trường?

Nhà trường phát cho học sinh tập vở, sách và các loại dụng cụ học tập khác để hỗ trợ việc học. Phụ huynh tự mua cho con các dụng cụ như là hộp viết, cặp và quần áo thể thao để sử dụng trong giờ thể dục.

Trong giờ ra chơi phải ra ngoài sân, kể cả khi trời lạnh dưới 0 độ. Phụ huynh phải lo cho con có quần áo đủ ấm và thích hợp với thời tiết.

Cần có quần áo thể thao riêng cho tiết thể dục, để cho quần áo đang mặc trong những tiết học khác vẫn còn sạch. Quần áo thích hợp cho tiết thể dục có thể là áo thun và quần rộng, thoải mái. Cũng cần có giày thể thao để tham gia các tiết học thể dục thể thao ngoài trời.

Khi đi bơi thì cần mang theo áo tắm, khăn và khăn/giấy lót trong phòng tắm hơi.

Phải giữ gìn các dụng cụ học tập. Nếu làm mất sách do nhà trường phát thì phụ huynh phải đền bù chi phí cuốn sách cho nhà trường.

Thời gian học tập và nghỉ lễ

- Năm học có 190 ngày.
- Học kỳ mùa thu bắt đầu vào giữa tháng tám và kéo dài đến lễ Noel.
- Học kỳ mùa xuân bắt đầu sau Tết dương lịch và kéo dài cho đến ngày làm việc cuối cùng của tuần 22.
- Trong học kỳ mùa thu có kỳ nghỉ lễ mùa thu, thời điểm nghỉ lễ và thời hạn bao lâu sẽ được quyết định riêng mỗi năm.
- Trong học kỳ mùa xuân có kỳ nghỉ lễ mùa đông vào tuần thứ 8. Giữa tháng 12 và tháng 1 được nghỉ lễ Noel khoảng 2 tuần. Vào dịp lễ Phục Sinh cũng có vài ngày nghỉ.
- Kỳ nghỉ hè kéo dài khoảng 2,5 tháng.

Các ngày nghỉ chính xác sẽ được thông báo trên trang web của thành phố Kerava.

Poissaolat

Poissaolo vähentää oppilaan saaman opetuksen määrää ja siksi perheen tulisi lomailla silloin, kun koulussa on loma.

Vanhemmat voivat anoa erityisestä syystä lapselle lomaa, eli vapautusta koulutyöstä, mutta vanhempien täytyy huolehtia, että lapsi opiskelee ne asiat, joita on opetettu silloin, kun lapsi on ollut poissa. Opettajalta saa yleensä tehtäviä poissaolon ajaksi. Näin varmistetaan, ettei poissaolo haittaa oppilasta ja muun luokan työskentelyä.

Kouluun täytyy tulla ajoissa joka päivä, jotta oppilas pysyy mukana opetuksessa. Huoltajan on ilmoitettava kouluun, jos oppilas joutuu olemaan pois koulusta sairauden tai muun syyn vuoksi.

Poissaolon aikana tekemättä jääneistä tehtävistä oppilas voi ottaa päivittäin vanhempiensa avulla selvää luokkatoverilta tai opettajalta.

Teemapäivät ja lauantaiyöpäivät kuuluvat myös opetussuunnitelman mukaan koulutyöhön ja ne ovat yhtä tärkeitä koulupäiviä kuin kaikki muutkin.

Kouluruokailu

Koulussa tarjotaan joka päivä maksuton lounas. Kouluateria on monipuolinen, tasapainoinen ja maistuva. Se on noin kolmasosa päivittäisestä ravinnontarpeesta. Koulun ruokasalissa tarjotaan maksullista välipalaa iltapäivällä. Kodin täytyy vastata muista lapsen aterioista.

Kouluruokailussa myös opitaan. Ruokailutilanteessa voidaan tutustua suomalaiseen ja kansainväliseen ruokakulttuuriin ja opitaan hyviä ruokailutapoja. Ruokailun merkitystä on hyvä korostaa myös kotona.

Vắng mặt

Khi vắng mặt thì khối lượng kiến thức học sinh tiếp thu sẽ bị giảm xuống, vì vậy gia đình nên tổ chức các kỳ nghỉ của gia đình trùng với những dịp học sinh được nghỉ học.

Cha mẹ có thể xin phép cho con được nghỉ học vì lý do đặc biệt, nghĩa là **được** phép không **đến trường**, nhưng cha mẹ phải lo cho con mình học được các kiến thức đã dạy trong trường trong thời gian vắng mặt. Thường thì giáo viên sẽ cho bài tập để làm trong thời gian vắng mặt, để bảo đảm là học sinh nghỉ học nhưng không làm ảnh hưởng đến việc học tập của bản thân học sinh và của cả lớp.

Phải đi học đúng giờ mỗi ngày để theo kịp chương trình giảng dạy. Phụ huynh phải báo với nhà trường trong trường hợp học sinh phải nghỉ học vì bị ốm hoặc vì lý do khác.

Mỗi ngày, học sinh có thể được cha mẹ hỗ trợ để liên lạc với giáo viên hoặc với bạn học để hỏi bài tập trong những ngày phải nghỉ học.

Các ngày học có chủ đề đặc biệt hoặc các ngày phải đến trường vào thứ bảy cũng nằm trong chương trình giáo dục và cũng có vai trò quan trọng như những ngày học khác.

Ăn uống trong trường

Nhà trường cho học sinh **ăn trưa miễn phí** mỗi ngày. Bữa ăn của trường đa dạng, đủ chất và ngon miệng. Bữa ăn trong trường đáp ứng khoảng một phần ba nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày. Nhà ăn của trường có bán **bữa ăn phụ** vào buổi chiều. Gia đình phải chịu trách nhiệm lo cho học sinh các bữa ăn khác trong ngày.

Bữa ăn của trường cũng có tính chất giáo dục. Trong bữa ăn, học sinh có thể được làm quen với văn hóa ẩm thực của người Phần Lan và của quốc tế, và học được những thói quen ăn uống tốt. Tại gia đình cũng nên nhấn mạnh về vai trò quan trọng của việc ăn uống.

Jos lapsella on erityisruokavalio

Keittiöhenkilöstön ja kouluterveydenhoitajan kanssa voidaan sopia poikkeavan ruuan tarjoamisesta terveydellisistä tai uskonnollista syistä. Huoltajat täyttävät lomakkeen, jolla ilmoitetaan erityisruokavaliosta. Erityisruokavaliolomake löytyy Keravan internet-sivuilta Kasvatus, opetus ja koulutus –osiosta. Lomake palautetaan koulun keittiöhenkilökunnalle.

Jos lapsi tarvitsee terveydellisistä syistä erikoisruokavaliota, tarvitaan lääkärin – tai terveydenhoitajan todistus.

Jos lapsen erikorisruokavalio on vaikea toivomme, että huoltajat ottavat yhteyttä myös suoraan koulun keittiöön.

Toimintaa oppituntien jälkeen

Koululaisten iltapäivätoiminta

Toimintaan osallistuminen on vapaaehtoista. Iltapäivätoiminnassa ollaan ryhmässä, jonka tarkoitus on antaa lapselle mahdollisuus viettää vapaa-aikaa, leikkiä ja nauttia kulttuurista. Toiminnan avulla lapsesta voidaan pitää huolta koulupäivän jälkeen, kun vanhemmat ovat työssä.

Koululaisten iltapäivätoiminta on tarkoitettu

- ensimmäisen ja toisen vuosiluokan oppilaille
- erityisen tuen piirissä opiskeleville oppilaille
- ensisijaisesti lapsille, jotka vanhempien työn tai opiskelun vuoksi joutuvat olemaan yksin kotona.

Toimintaa järjestetään koulun toiminta-aikoina (ma-pe) klo 12-16 välisenä aikana.

Maksu riippuu perheen tuloista.

Trường hợp học sinh ăn theo chế độ đặc biệt (erityisruokavalio)

Có thể thỏa thuận với các nhân viên nhà ăn và y tá của trường về việc cho học sinh ăn theo chế độ đặc biệt vì lý do sức khỏe hoặc lý do tín ngưỡng. Phụ huynh phải điền đơn để thông báo về chế độ ăn đặc biệt của học sinh. Có mẫu đơn về chế độ ăn đặc biệt tại trang web của Kerava, phần về Đào tạo, giáo dục và dạy học. Nộp đơn cho các nhân viên nhà ăn của trường.

Nếu học sinh phải ăn theo chế độ đặc biệt vì lý do sức khỏe thì phải có giấy chứng nhận của bác sỹ hoặc của y tá.

Nếu như chế độ ăn của học sinh rất đặc biệt, chúng tôi hy vọng là phụ huynh học sinh liên lạc thẳng với nhà ăn của trường.

Sinh hoạt sau giờ học

Câu lạc bộ sinh hoạt buổi chiều dành cho học sinh

Việc tham gia sinh hoạt buổi chiều là dựa trên tinh thần tình nguyện. Sinh hoạt được tổ chức theo nhóm, với mục đích tổ chức cho học sinh sinh hoạt, chơi và hấp thụ văn hóa. Hoạt động này cũng có mục đích trông giữ trẻ sau khi tan học, lúc cha mẹ vẫn còn đi làm.

Hoạt động sinh hoạt buổi chiều là dành cho

- học sinh lớp một và lớp hai
- các học sinh thuộc diện được hỗ trợ đặc biệt
- ưu tiên cho các học sinh phải ở nhà một mình vì cha mẹ bận đi làm việc hoặc học tập

Hoạt động này được tổ chức trong thời gian làm việc của nhà trường (thứ hai - thứ sáu) từ 12h đến 16h.

Mức phí phải đóng căn cứ theo thu nhập của gia đình.

Kerhotoiminta

Kaikilla Keravan ala- ja yläkouluilla on kerhotoimintaa. Voit kysyä lisätietoja oppilaan omasta koulusta.

Kerhoissa voi olla muun muassa musiikkia, liikuntaa, sirkusta, draamaa tai parlamentti. Oppilailta kerätään vuosittain toiveita kerhojen aiheiksi. Koulujen järjestämät kerhot ovat ilmaisia. Vanhempainyhdistysten ja muiden järjestäjien kerhot ovat maksullisia.

Läskykerho

Koulussa voi kokoontua läskykerho koulun jälkeen. Siellä saa apua läksyjen tekoon.

Koulukuljetus

Koulukuljetus on maksuton, mikäli koulumatka on yli 5 kilometriä tai koulumatka on ikä ja olosuhteet huomioon ottaen vaikea, rasittava tai vaarallinen.

Lisäksi koulukuljetus on maksuton:

- 1.–2.-luokkalaisille, mikäli koulumatka on 3 km tai pidempi
- 3.–9.-luokkalaisille, mikäli koulumatka on 5 km tai pidempi.

Jos oppilas käy koulua muussa koulussa kuin siinä koulussa, jonka kaupunki on oppilaalle osoittanut, esimerkiksi musiikkiluokalla, koulukuljetusta ei järjestetä eikä korvata.

Jos oppilas on erityisopetuksessa, hänen koulukuljetuksensa järjestetään yksilökohtaisesti.

Các câu lạc bộ giải trí

Có các câu lạc bộ giải trí hoạt động tại tất cả các trường tiểu học và trường trung học cơ sở của Kerava.

Bạn có thể hỏi thêm thông tin về các câu lạc bộ giải trí tại trường của mình.

Có các bộ môn sinh hoạt tại các câu lạc bộ như là âm nhạc, thể dục thể thao, xiếc, diễn kịch hoặc về dân chủ và chính trị. Mỗi năm nhà trường sẽ hỏi nguyện vọng của học sinh về các bộ môn được tổ chức tại các câu lạc bộ.

Các câu lạc bộ giải trí do nhà trường tổ chức là miễn phí.

Có mức phí tham dự các câu lạc bộ giải trí do hội phụ huynh và các hội đoàn khác tổ chức.

Câu lạc bộ làm bài tập

Câu lạc bộ làm bài tập có thể tự tập sinh hoạt sau khi tan học. Tại đây học sinh được hỗ trợ và giúp đỡ làm bài tập.

Đưa rước học sinh đi học

Học sinh được đưa rước miễn phí nếu đoạn đường đến trường dài hơn 5 kilomet hoặc điều kiện đường đi đến trường có thể là quá khó, nặng nhọc hoặc quá nguy hiểm so với lứa tuổi của học sinh.

Ngoài ra, học sinh được đưa rước miễn phí nếu:

- đường đến trường dài ít nhất là 3 km đối với học sinh lớp 1 và lớp 2
- đường đến trường dài ít nhất là 5 km đối với học sinh lớp 3 đến lớp 9.

Nếu học sinh học tại trường trái tuyến so với chỉ định của thành phố, ví dụ như trường hợp học lớp chuyên nhạc, thì không được tổ chức đưa rước miễn phí hoặc đền bù chi phí đưa rước.

Nếu học sinh học lớp đặc biệt thì sẽ được tổ chức đưa rước theo nhu cầu riêng.

Koti ja koulu jakavat vastuun oppilaan koulunkäynnistä

Vanhemmillä on tärkein vastuu lasten kasvatuksesta. Koulu tukee vanhempia kasvattajina. Lapsi on koulussa koulu yhteisön jäsen ja koulu kasvattaa ja opettaa lasta.

On tärkeää

- ... pitää yhteyttä lapsen opettajiin ja kouluun.
- ... huolehtia, että lapsi tekee kotitehtävät.
- ... seurata lapsen poissaoloja ja ilmoittaa kun lapsi on sairas.
- ... lukea kotiin tulleita viestejä ja vastata niihin.
- ... kertoa oppilaan koulunkäyntiin vaikuttavista asioista (sairaus, lääkitys, perheen kriisi, iso elämänmuutos ym.)
- ... ilmoittaa koululle, jos lasta kiusataan.
- ... tulla vanhempainiltoihin, vanhempainvartteihin ja muihin koulun järjestämiin tapaamisiin.
- ... tulla ajallaan sovittuihin tapaamisiin. Jos ei pääse tapaamiseen, siitä täytyy ilmoittaa ajoissa.
- ... vastata osaltaan sovituista lasten tukemisesta liittyvistä asioista.

Gia đình và nhà trường cùng chia sẻ trách nhiệm trong vấn đề học tập của học sinh

Cha mẹ có trách nhiệm quan trọng nhất trong vấn đề nuôi dạy các con. Nhà trường hỗ trợ cha mẹ trong vai trò nuôi dạy con. Trong trường, học sinh là thành viên của tập thể nhà trường và nhà trường dạy dỗ, đào tạo cho học sinh.

Quan trọng là

- ... liên lạc với nhà trường và với các giáo viên của học sinh.
- ... kiểm soát học sinh làm các bài tập ở nhà.
- ... theo dõi việc học sinh vắng mặt và báo với nhà trường khi học sinh bị đau ốm.
- ... đọc và trả lời các thông báo của nhà trường.
- ... báo với nhà trường các vấn đề ảnh hưởng đến việc học của học sinh (bệnh tật, thuốc trị bệnh, khó khăn trong gia đình, những thay đổi lớn lao trong cuộc sống v.v...)
- ... báo cho nhà trường biết nếu học sinh bị trêu chọc.
- ... tham gia các buổi họp phụ huynh, các buổi nói chuyện với giáo viên và các dịp gặp mặt khác do nhà trường tổ chức.
- ... đến tham gia các cuộc hẹn đúng giờ. Nếu bạn không đến được đúng hẹn thì phải thông báo trước.
- ... thực hiện phần trách nhiệm của mình về các vấn đề hỗ trợ học sinh.

Kodin ja koulun yhteistyö

Huoltajat tapaavat koulun henkilökuntaa esimerkiksi vanhempainilloissa, kolmikantakeskusteluissa ja opettajien henkilökohtaisissa tapaamisissa.

Muita vanhempia voi tavata vanhempainilloissa, koulun juhliissa, tapahtumissa ja retkillä, koti- ja kouluyhdistyksissä sekä luokkatoimikunnissa.

Joskus tarvitaan tiivistettyä yhteistyötä perheiden kanssa lapsen hyvinvointiin ja oppimiseen liittyvissä asioissa.

Kun yhteistyö toimii hyvin, lapset käyvät innokkaammin koulua ja opettajat tutustuvat lapseen paremmin. Vanhemmat saavat myös tärkeää tietoa lapsen oppimisesta, kasvusta ja tukemisesta.

Vanhempainfoorumi

Vanhempainfoorumin tavoitteena on olla vuorovaikutuksessa oppilaiden huoltajien kanssa, antaa tietoa koulutoimissa vireillä olevista ja päätöksentekoon tulevista asioista sekä tiedottaa ajankohtaisista koulumaailmaa koskevista uudistuksista ja muutoksista.

Vanhempainfoorumiin on nimetty edustajat kasvatus- ja opetuslautakunnasta, kasvatus- ja opetustoimesta ja koulujen vanhempainyhdistysten huoltajista (yksi edustaja/yhdistys).

Vanhempainfoorumi kokoontuu kaksi kertaa lukuvuodessa.

Mikä Wilma on?

Internetpalvelu Wilman kautta huoltajat saavat tietoa lastensa opetuksesta ja opetusjärjestelystä.

Wilmaan tarvitaan käyttäjätunnukset

Hop tác giữa gia đình và nhà trường

Phụ huynh học sinh có thể gặp nhân viên của nhà trường trong các **đêm họp phụ huynh**, trong dịp **gặp mặt** nói chuyện tay ba giữa giáo viên, phụ huynh và học sinh và **gặp riêng** với các giáo viên.

Có thể gặp mặt các **phụ** huynh khác trong các buổi họp phụ huynh, các buổi lễ, các hoạt động và các buổi tổ chức đi du ngoạn của trường, trong các hội sinh hoạt của gia đình và nhà trường và trong các ban chấp hành của lớp.

Đôi khi có thể cần thiết **hop tác** chặt chẽ hơn với các gia đình về các vấn đề sức khỏe và học tập của học sinh.

Khi việc **hop tác** diễn ra tốt đẹp thì các học sinh sẽ tích cực học tập hơn và các giáo viên làm quen với học sinh tốt hơn. Cha mẹ học sinh cũng được thông báo các thông tin quan trọng về việc học tập, phát triển và sự hỗ trợ đối với học sinh.

Diễn đàn phụ huynh

Mục tiêu của diễn đàn phụ huynh là để giao tiếp, trao đổi với phụ huynh của học sinh, truyền đạt thông tin về các sự kiện đang diễn ra trong hoạt động giáo dục, về các vấn đề sắp được quyết định và thông báo về những hoạt động cải cách cũng như về những thay đổi mới nhất trong hoạt động nhà trường.

Diễn đàn phụ huynh có các đại diện của Hội đồng giáo dục và đào tạo, của Sở giáo dục và đào tạo và của hội phụ huynh học sinh các trường (một người đại diện cho mỗi hội).

Diễn đàn phụ huynh họp mặt hai lần trong năm học.

Wilma là gì?

Qua mạng phục vụ Wilma, các phụ huynh sẽ được thông báo những thông tin về việc dạy học và tổ chức dạy học cho con em của mình.

Cần có tài khoản để sử dụng mạng Wilma

Kun lapsi aloittaa koulunkäynnin, huoltajat saavat Wilma-tunnukset. Jokainen huoltaja tekee itselleen yhden oman henkilökohtaisen tunnuksen. Tunnuksen kautta hän voi hoitaa kaikkien perusopetuksessa olevien lastensa kouluasioita.

Mitä Wilmassa näkyy?

Opettaja merkitsee Wilmaan oppilaan arvioinnit, tulevat kokeet, oppilaan poissaolot ja näkee huoltajien Wilman kautta tekemät poissaoloselvitykset. Opettaja voi keskustella huoltajan kanssa Wilmassa pikaviestien avulla. Koulu voi laittaa Wilmaan myös tiedotteita, kyselyjä sekä oppilaiden lukujärjestykset.

Miten huoltajat voivat käyttää Wilmaa?

Huoltajat voivat olla Wilman kautta yhteydessä opettajiin opetukseen liittyvissä asioissa ja ilmoittaa, jos oppilas on sairastunut. Huoltajat näkevät lapsen arvosanat eri oppiaineissa ja selvittävät poissaoloja. Wilmassa huoltajat lukevat koulun lähettämiä tiedotteita ja voivat vastata rehtorin tai opettajan lähettämiin kyselyihin.

Lisätietoja Wilmasta ja sen käytöstä saa koulusihteereiltä.

Ota yhteyttä oppilaan opettajaan, jos viestintä Wilman kautta tuntuu vaikealta. On tärkeää, että vanhemmat ja opettaja ymmärtävät toisiaan. Älä anna kenenkään muun käyttää Wilma-tunnuksiasi.

Miten osaamista arvioidaan?

Arviointi

Oppilaan arviointi tukee ja ohjaa oppilasta myönteisellä tavalla. Koulussa arvioidaan

- oppimistuloksia
- työskentelytaitoja
- oppimisprosessia.

Khi học sinh bắt đầu đi học thì phụ huynh sẽ được mở tài khoản vào mạng Wilma. Mỗi người phụ huynh sẽ tạo cho mình một tài khoản cá nhân. Qua tài khoản này, phụ huynh có thể xử lý những vấn đề liên quan đến việc học của tất cả các đứa con đang theo học chương trình giáo dục cơ bản.

Có những thông tin gì ở mạng Wilma?

Giáo viên ghi vào mạng Wilma điểm của học sinh, các bài thi sắp tới, số lần vắng mặt và đọc thư của phụ huynh trình bày lý do học sinh nghỉ học. Giáo viên có thể trao đổi với phụ huynh qua thư điện tử trong mạng Wilma. Nhà trường cũng có thể gửi các thông báo, lấy ý kiến và thời khóa biểu của học sinh qua mạng Wilma.

Các phụ huynh sử dụng mạng Wilma như thế nào?

Các phụ huynh có thể liên lạc với các giáo viên về vấn đề học qua mạng Wilma, và báo tin nếu học sinh bị ốm. Phụ huynh sẽ thấy số điểm của học sinh trong các môn học khác nhau và trình bày lý do học sinh nghỉ học. Phụ huynh có thể đọc được những thông báo của nhà trường qua mạng Wilma và có thể trả lời các thư lấy ý kiến của hiệu trưởng hoặc của giáo viên gửi về gia đình.

Các thư ký nhà trường sẽ cung cấp thêm thông tin về mạng Wilma và hướng dẫn cách sử dụng.

Bạn hãy liên lạc với giáo viên của học sinh nếu cảm thấy việc sử dụng mạng Wilma quá khó. Quan trọng là cha mẹ học sinh và giáo viên hiểu được nhau. **Đừng** cho người nào khác sử dụng tài khoản Wilma của bạn.

Trình độ học tập được đánh giá như thế nào?

Đánh giá

Việc đánh giá học sinh là để hỗ trợ và hướng dẫn học sinh một cách tích cực. Nhà trường sẽ đánh giá

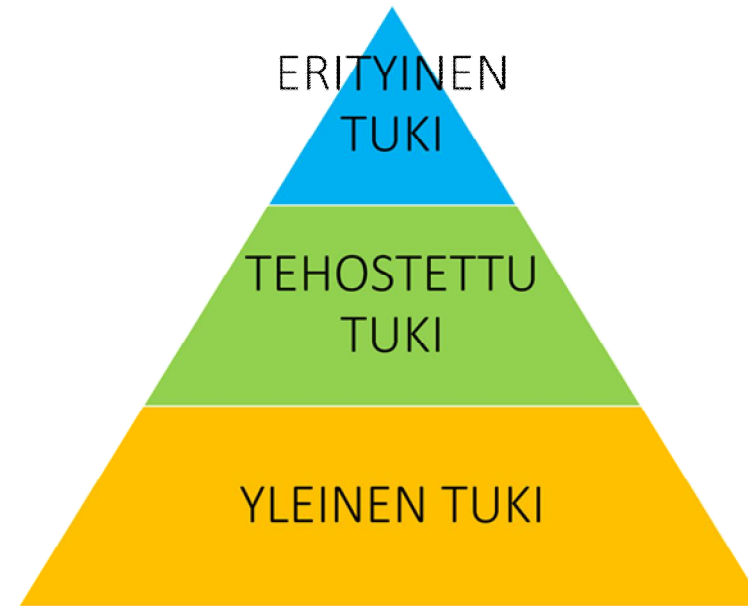
- kết quả học tập
- khả năng làm việc
- quá trình học

Oppilas arvioi myös itse omaa oppimisprosessiaan ja työskentelytaitojaan, omien tavoitteidensa asettelua ja niiden saavuttamista sekä käyttäytymistään.

Arvioinnin tarkoituksena on antaa oppilaalle ja huoltajille tietoa siitä, miten oppilas etenee ja saavuttaa tavoitteet. Samoin arvioidaan oppilaan käyttäytymistä ja työskentelyä. Oppilas itse asettaa työlleen tavoitteita ja osallistuu sen arviointiin. Oppilaan on tärkeä saada tietoa osaamisestaan mm. jatko-opintoihin pyrkimistä varten.

Học sinh cũng sẽ được tự đánh giá về quá trình học và khả năng làm việc của mình, về cách đưa ra và đạt được các mục tiêu riêng và về hạnh kiểm của mình.

Mục tiêu của việc đánh giá là để cung cấp cho học sinh và phụ huynh thông tin về sự tiến triển cũng như về việc phấn đấu đạt các mục tiêu của học sinh. Đồng thời cũng đánh giá hạnh kiểm và cách làm việc của học sinh. Bản thân học sinh đặt ra các mục tiêu để phấn đấu trong học tập và được tham gia đánh giá thành quả. Quan trọng đối với học sinh là biết được về trình độ của mình, ví dụ như để có kế hoạch đi học tiếp trong tương lai.



Oppimisen tuki

Kaikilla oppilailla on oikeus opetuksen tukipalveluihin. Tuen tarve on yksilöllistä. Se voi olla tilapäistä tai jatkuvaa, vähäistä tai vahvempaa. Oppilaan apuna voidaan käyttää yhtä tai useampaa tukimuotoa.

Kaikki oppilaat saavat yleistä tukea.

Yleinen tuki on osa jokapäiväistä koulutyötä. Tarvittaessa oppilaalle laaditaan oppimissuunnitelma. Siinä sovitaan opetuksen erityisjärjestelyistä. Vanhemmat keskustelevat luokanopettajan tai luokanvalvojan kanssa tukitoimista.

Yleinen tuki

Tukiopetus Jos oppilas on tilapäisesti jäänyt jälkeen opinnoissaan tai tarvitsee

Hỗ trợ học tập

Tất cả các học sinh đều có quyền sử dụng các dịch vụ hỗ trợ học tập. Nhu cầu được hỗ trợ dựa theo từng cá nhân riêng biệt. Nhu cầu được hỗ trợ có thể là ngắn hạn hoặc lâu dài, ít hoặc nhiều. Có thể áp dụng một cách hoặc nhiều cách thức để hỗ trợ cho học sinh.

Tất cả các học sinh được hỗ trợ cơ bản.

Hỗ trợ cơ bản là một phần trong công tác học tập mỗi ngày. Nếu cần thiết thì sẽ lập chương trình học tập cho học sinh. Trong chương trình học tập sẽ sắp xếp tổ chức dạy đặc biệt cho học sinh. Cha mẹ học sinh và giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên quản lý lớp cùng bàn thảo về các hoạt động hỗ trợ học sinh.

Hỗ trợ cơ bản

Dạy kèm Nếu học sinh tạm thời không theo kịp chương trình học hoặc cần sự hỗ trợ

oppimisessaan lyhytaikaista tukea.

Joustavat opetusjärjestelyt Opettajat suunnittelevat ja opettavat yhdessä yhtä, tai useampaa luokkaa osin yhdessä, osin ryhmiteltynä eri tiloihin opetuksen aikana Eriyttäminen Opiskelun laajuutta, syvyyttä ja etenemisnopeutta vaihdellaan. Oppiaineen sisältöä, muotoa, opetusmenetelmää, havainnollistamistapaa tai osaamisen osoittamistapaa muutetaan. Osa-aikainen erityisopetus Vahvistaa oppilaan oppimisedellytyksiä ja ehkäisee oppimiseen liittyvien ongelmien kasvua. Osa-aikaisessa erityisopetuksessa kohteena ovat muun muassa kielelliset ja matemaattiset taidot, opiskelutaidot ja työskentelytaidot. Joskus voidaan myös antaa puheopetusta lievien artikulaatiovirheiden korjaamiseksi.

Ohjauksellinen tuki Tukee oppilaan onnistumista perusopetuksen eri vaiheissa, vahvistaa opiskelutaitoja ja itseohjautuvuutta sekä kehittää oppilaan valmiuksia tehdä opintojaan koskevia valintoja perusopetuksen aikana ja sen jälkeen

Vuosiluokkiin sitomaton opetus Oppiaineiden opinnoissa ei edetä vuosiluokkiin jaetun oppimäärän mukaisesti, vaan oppilaan oman opinto-ohjelman mukaisesti. Näin oppilas ei jää luokalleen mahdollisten hylättyjen tai puuttuvien suoritusten vuoksi.

Tulkitsemis- ja avustajapalvelut Tulkitsemispalveluita käytetään oppilaan oppimisen suunnitteluun ja koulunkäynnin tukemiseen liittyvissä tilanteissa. Kodin ja koulun yhteistyö Opetus ja kasvatus järjestetään yhteistyössä kotien ja huoltajien kanssa siten, että jokainen oppilas saa oman kehitystasonsa ja tarpeidensa mukaista opetusta, ohjausta ja tukea.

Kerhotoiminta ja koululaisten iltapäivätoiminta Koululla järjestettävät kerhot ja koululaisten iltapäivätoiminta tukevat lapsen kehitystä ja oppimista.

tạm thời trong học tập.

Tổ chức học tập một cách linh hoạt Các giáo viên cùng lập kế hoạch và dạy chung một lớp hoặc nhiều lớp, hoặc chia ra thành nhóm và dạy ở các lớp khác nhau trong giờ học. Chuyên biệt Thay đổi phạm vi học tập, chiều sâu và tiến độ. Thay đổi nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy, phương pháp nhận thức hoặc cách thể hiện trình độ của môn học.

Đạy chuyên biệt bán thời gian Củng cố điều kiện học tập của học sinh và phòng ngừa khả năng phát triển của các khó khăn trong học tập. Các đối tượng để dạy chuyên biệt bán thời gian có thể là do khả năng về ngôn ngữ và toán, khả năng học tập và làm việc. Đôi khi cũng có thể dạy thêm đặc biệt về phát âm để chữa những lỗi phát âm nhẹ.

Hỗ trợ hướng dẫn Hỗ trợ học sinh đạt thành quả trong các giai đoạn khác nhau của chương trình giáo dục cơ bản, củng cố khả năng học tập, tự chủ và phát triển các yếu tố của học sinh sẵn sàng cho những sự lựa chọn học tập trong và sau chương trình giáo dục cơ bản.

Đạy theo chương trình riêng không theo lớp Chương trình dạy dựa trên kế hoạch học tập riêng của học sinh mà không theo tiến độ của từng năm học trong các bộ môn. Bằng cách này, học sinh không phải ở lại lớp trong trường hợp thi rớt hoặc thiếu những kết quả học tập.

Dịch vụ tuyên đạt và có người hỗ trợ học tập riêng Dịch vụ tuyên đạt được sử dụng trong kế hoạch học tập cho học sinh và để hỗ trợ trong các tình huống giúp đỡ học tập trong trường.

Hợp tác giữa gia đình và nhà trường Việc dạy học và đào tạo học sinh được tổ chức dưới sự hợp tác với gia đình và các phụ huynh để cho mỗi học sinh được dạy, hướng dẫn và hỗ trợ tùy theo mức phát triển và nhu cầu của từng cá nhân.

Hoạt động của các câu lạc bộ và sinh hoạt buổi chiều dành cho học sinh Nhà trường tổ chức các câu lạc bộ và sinh hoạt buổi chiều dành cho học sinh có mục đích hỗ trợ sự phát triển và học tập cho các em.

Tehostettua tukea saa jos

- yleinen tuki ei ole riittävä
- tuen tarve on säännöllinen.

Miten päätetään, saako oppilas tehostettua tukea?

Oppilaalle tehdään pedagoginen arvio, siitä mitä tukitoimia hän tarvitsee.

Vanhemmat neuvottelevat luokanopettajan tai luokanvalvojan kanssa päätöksestä.

Tehostettu tuki

Tehostettua tukea annetaan silloin, kun *yleinen tuki* ei riitä. Kaikki yleisen tuen muodot ovat jo käytössä. Tukea annetaan säännöllisesti tai usealla eri tavalla.

Tukea voi olla esim. materiaalilla ja työskentelytavoilla eriyttäminen, kokeiden tekeminen joustavasti ja tukiopetus. Oppilaalle laaditaan oma oppimissuunnitelma.

Tehostettu tuki on vahvempaa ja pitkäjänteisempää kuin yleinen tuki.

Tehostetun tuen avulla tuetaan suunnitelmallisesti oppilaan oppimista ja koulunkäyntiä ja tuen tehtävänä on ehkäistä ongelmien kasvamista ja kasautumista.

Học sinh sẽ được hỗ trợ tăng cường nếu

- chương trình hỗ trợ cơ bản không đủ hiệu quả
- cần có sự hỗ trợ thường xuyên

Quyết định hỗ trợ tăng cường cho học sinh như thế nào?

Học sinh được làm xét nghiệm về sự phạm và đánh giá về các phương án hỗ trợ cần thiết đối với học sinh. Cha mẹ học sinh và giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên quản lý lớp cùng bàn thảo về quyết hỗ trợ học sinh.

Hỗ trợ tăng cường

Công tác hỗ trợ tăng cường được triển khai khi công tác *hỗ trợ cơ bản* không đủ hiệu quả. Tất cả các phương án hỗ trợ cơ bản đã được áp dụng, hỗ trợ thường xuyên và bằng nhiều biện pháp. Cách thức hỗ trợ có thể là sử dụng tài liệu và phương pháp học tập đặc biệt, tổ chức thi một cách linh hoạt và dạy kèm. Học sinh được lập **chương trình học tập riêng**.

Công tác hỗ trợ tăng cường có cường độ cao hơn và kéo dài hơn so với hỗ trợ cơ bản. Công tác hỗ trợ tăng cường có mục đích hỗ trợ cho học sinh một cách có kế hoạch trong học tập, tiếp thu và có nhiệm vụ phòng ngừa khả năng các khó khăn càng phát triển và chùng chất lên.

Erityistä tukea tarjotaan jos

- yleinen ja tehostettu tuki ei ole riittävä
- oppimisvaikeudet ovat pysyviä ja/tai vaikeita
- oppilas tarvitsee erityisluokkamuotoista opetusta
- oppilas tarvitsee oppiaineessa yksilöllistämistä

Miten päätetään, saako oppilas erityistä tukea?

Aikaisemmista tukitoimenpiteistä tehdään pedagoginen selvitys. Tarvittaessa psykologi, lääkäri tai muu asiantuntija antaa lausunnon tai sosiaalisen selvityksen. Lausunnossa kuvataan millaista erityisopetusta oppilas tarvitsee.

Vanhemmat neuvottelevat luokanopettajan tai luokanvalvojan kanssa päätöksestä.

Erityinen tuki

Erityistä tukea annetaan niille oppilaille, joille muut tukitoimet eivät riitä. Oppilas voi opiskella joko yleisopetuksen luokassa tai erityisluokassa. Kaikki *yleisen ja tehostetun* tuen muodot ovat myös käytössä. Lisäksi oppilaalla voi mahdollisesti olla yksilöllistettyjä oppiaineita ja pidennetty oppivelvollisuus.

Osa-aikainen erityisopettaja toimii yhdessä luokanopettajan tai aineenopettajan kanssa ohjaamalla oppilasta yksilöllisesti tai pienissä ryhmissä.

Erityinen tuki suunnitellaan yhdessä vanhempien, opettajien ja oppilashuollon työntekijöiden kanssa. Oppilalle laaditaan henkilökohtainen opetuksen järjestämistä koskeva suunnitelma (HOJKS).

Học sinh được hỗ trợ chuyên biệt nếu

- chương trình hỗ trợ cơ bản và hỗ trợ tăng cường không đủ hiệu quả
- các khó khăn trong học tập có tính cách lâu dài và/hoặc nghiêm trọng
- học sinh cần được học lớp đặc biệt
- học sinh cần được dạy riêng trong bộ môn nào đó

Quyết định hỗ trợ chuyên biệt cho học sinh như thế nào?

Làm báo cáo trên phương diện sư phạm về các phương án hỗ trợ đã được áp dụng trước đó. Nếu cần thiết thì chuyên gia tâm lý hoặc bác sỹ cho ý kiến hoặc báo cáo về mặt xã hội. Bản báo cáo sẽ mô tả về nhu cầu cần hỗ trợ học tập chuyên biệt của học sinh.

Cha mẹ học sinh và giáo viên chủ nhiệm hoặc giáo viên quản lý lớp cùng bàn thảo về quyết hỗ trợ học sinh.
Hỗ trợ chuyên biệt

Công tác hỗ trợ chuyên biệt được tiến hành đối với các học sinh trong trường hợp các biện pháp hỗ trợ khác không đủ hiệu quả. Học sinh có thể học cùng với lớp hoặc học ở lớp đặc biệt. Đồng thời cũng áp dụng các biện pháp *hỗ trợ cơ bản* và *hỗ trợ tăng cường*. Ngoài ra cũng có thể dạy riêng các môn học và kéo dài nghỉ vụ học tập đối với học sinh.

Giáo viên chuyên biệt sẽ hợp tác với giáo viên chủ nhiệm hoặc với giáo viên của bộ môn bằng cách hướng dẫn riêng cho cá nhân học sinh hoạt trong những nhóm nhỏ.

Chương trình hỗ trợ chuyên biệt sẽ được lập ra cùng với cha mẹ, các giáo viên và các nhân viên của ban công tác chăm sóc sức khỏe học sinh. Sẽ lập ra **kế hoạch dạy học riêng** cho cá nhân học sinh (HOJKS).

Oppilashuolto auttaa koulussa jaksamiseen ja hyvinvointiin liittyvissä asioissa.

Miten oppilas pääsee koulun oppilashuollon asiakkaaksi?
Kuka voi ottaa yhteyttä? Oppilas, huoltaja tai muu henkilö voi pyytää oppilaalle henkilökohtaista keskusteluaikaa.
Keneen otetaan yhteyttä? Yhteyttä voi ottaa psykologiin, koulukuraattorin tai terveydenhoitajaan.
Milloin oppilas pääsee keskustelemaan? Viimeistään seitsemäntenä koulun työpäivänä pyynnön esittämisen jälkeen.

Kiireellisessä tapauksessa on keskustelumahdollisuus samana tai seuraavana koulun työpäivänä. Kiireellisyyden arvioi oppilashuollon asiantuntija.

Mitä keskustelun jälkeen tapahtuu? Koulussa arvioidaan, tarvitseeko oppilas jatkossakin oppilashuollon palveluja vai tukea oppimisvaikeuksiin.

Miten selvitetään tarvitseeko oppilas tukea tai oppilashuollon palveluja?
Monialainen oppilashuollon asiantuntijaryhmä kokoontuu oppilaan tai hänen huoltajansa suostumuksella. Tavallisesti huoltaja ja oppilas osallistuvat kokoontumiseen.

Koulukuraattori ja Koulupsykologi auttavat, kun lapsella tai nuorella on pulmia.

Psykologit tekevät tutkimuksia, tapaavat oppilaita ja neuvottelevat huoltajien, opettajien ja yhteistyötahojen kanssa.
Sytä, joiden vuoksi oppilas (tai hänen vanhempansa) voi varata ajan psykologilta, ovat esim. mielialan lasku, ahdistuneisuus, esiintymisjännitys tai ongelmat sosiaalisissa suhteissa. Keskustelut ovat vapaaehtoisia ja luottamuksellisia.
Psykologi tekee jonkin verran myös oppimis- ja keskittymiskykyyn liittyviä

Ban chăm sóc học sinh hỗ trợ trong các vấn đề giữ gìn sức khỏe học tập và bình yên.

Làm sao để học sinh được làm việc với ban chăm sóc học sinh của nhà trường?
Ai được quyền liên hệ làm việc? Học sinh, phụ huynh hoặc người khác có thể hẹn giờ cho học sinh đến trò chuyện.
Liên hệ với ai? Có thể liên hệ với chuyên gia tâm lý, nhân viên xã hội nhà trường hoặc y tá của trường.
Khi nào thì học sinh được hẹn giờ để trò chuyện? Chậm nhất là sau bảy ngày làm việc của trường kể từ khi liên hệ xin gặp.

Trong trường hợp khẩn cấp thì có thể gặp mặt trò chuyện cùng ngày hoặc vào ngày học kế tiếp. Chuyên viên của ban chăm sóc học sinh chịu trách nhiệm đáng giá sự khẩn cấp.

Sau khi trò chuyện thì điều gì xảy ra? Nhà trường sẽ đánh giá xem tiếp theo học sinh có nhu cầu đối với các dịch vụ của ban chăm sóc học sinh hay là có nhu cầu được hỗ trợ vì lý do khó khăn trong học tập.

Làm thế nào để đánh giá xem học sinh có nhu cầu được hỗ trợ trong học tập hay là có nhu cầu đối với các dịch vụ của ban chăm sóc học sinh?
Nhóm chuyên gia đa ngành sẽ họp để đánh giá vấn đề dưới sự đồng ý của học sinh hoặc của phụ huynh. Thường thì phụ huynh và học sinh cũng tham gia cuộc họp.

Nhân viên xã hội và Chuyên gia tâm lý nhà trường sẽ hỗ trợ, giúp đỡ khi đưa trẻ hoặc người thiếu niên gặp trở ngại, khó khăn.

Các chuyên gia tâm lý thực hiện các loại xét nghiệm, gặp mặt làm việc với học sinh và trao đổi với phụ huynh, với các giáo viên và với các cơ quan chức năng hợp tác.
Các lý do để học sinh (hoặc cha mẹ của học sinh) đặt giờ làm việc với chuyên gia tâm lý có thể là do tình trạng suy sút tinh thần, cảm thấy bị áp lực, hồi hộp khi phải phát biểu trước đám đông hoặc khi gặp khó khăn trong quan hệ xã hội. Các buổi trò chuyện là dựa trên tinh thần tình nguyện và được giữ bí mật.

tutkimuksia. Näistä sovitaan yhdessä kodin ja koulun kanssa. Edellytyksenä on, että oppilas saa jo muuta tukea koulussa (tukiopetus, laaja-alaisen erityisopettajan antama tuki, oppimisen suunnitelma).

Koulukuraattorit auttavat, kun lapsella tai nuorella on pulmia koulumotivaatiossa, kaverisuhteissa tai hänen elämässään tapahtuu muutoksia. Huolen aiheet voivat liittyä esimerkiksi koulunkäyntivaikeuksiin (luvattomat poissaolot, kiusaaminen, pelot, vaikeudet luokkakavereiden kanssa), kotiin, vapaa-aikaan tai päihteiden käyttöön. Työskentely tapahtuu tapaamalla oppilasta ja tarvittaessa perhettä, yhteistyössä opettajien kanssa. Kuraattori voi myös auttaa koulun ulkopuolisen avun ja tuen hankkimisessa. Kuraattoriin voi olla yhteydessä oppilas itse, vanhemmat, opettaja tai joku muu oppilaan tilanteesta huolestunut henkilö.

Các chuyên gia tâm lý cũng thực hiện một số các xét nghiệm về khả năng học tập và khả năng tập trung tinh thần. Các vấn đề này sẽ được thống nhất trước cùng với gia đình và nhà trường. Điều kiện để tiến hành xét nghiệm là học sinh đã được sự hỗ trợ khác trong trường (dạy kèm, được giáo viên dạy kèm trong phạm vi rộng, được lập kế hoạch học tập).

Các nhân viên xã hội nhà trường giúp đỡ khi đứa trẻ hoặc người thiếu niên gặp khó khăn, thiếu tinh thần học tập, có vấn đề trong quan hệ bạn bè hoặc có những thay đổi xảy ra trong cuộc đời.

Các đề tài tạo ra sự lo ngại có thể liên quan đến việc học tập (vắng mặt trái phép, trêu chọc, lo sợ, gặp khó khăn với các bạn cùng lớp), liên quan đến tình hình ở nhà, trong thời gian rảnh rỗi hoặc liên quan đến việc sử dụng các chất gây nghiện.

Làm việc bằng cách gặp mặt học sinh và nếu cần thì gặp gia đình cùng với các giáo viên. Nhân viên xã hội nhà trường cũng có thể giúp đỡ để xin hưởng các dịch vụ hỗ trợ bên ngoài phạm vi nhà trường.

Bản thân học sinh, cha mẹ học sinh, giáo viên hoặc người nào khác thấy lo ngại về tình trạng của học sinh đều có thể liên lạc với nhân viên xã hội nhà trường.

Kouluterveydenhuolto

On maksutonta oppilashuollon palvelua, jonka tavoite on turvata koululaiselle terve kasvu ja kehitys ja luoda hyvät olosuhteet oppimiselle ja terveydelle.

- Kouluterveydenhoitaja tarkastaa opiskelun alussa (mm. näkö, kuulo, kasvu, rokotus ja terveystiedot). Vanhempi on tällöin mukana.
- Koululääkärin tarkastus kouluuntulovuonna ja 5. ja 8.lk. Vanhempi on tällöin mukana.
- Hammashoito 1., 3., ja 5. luokilla.

Tapaturmavakuutus

Keravan kaupunki on ottanut tapaturmavakuutuksen kaikille peruskoulua käyville keravalaisille oppilaille. Vakuutusturva ei kata vapaa-aikaa.

Kaikki kuuluvat kouluyhteisöön

Jos oppilasta kiusataan koulussa

Koulukiusaamiseen puututaan aina. Kiusaamistapauksissa oppilas tai vanhemmat voivat ottaa heti yhteyttä opettajaan, rehtoriin tai terveydenhoitajaan. Jokainen keravalainen koulu on KiVa-koulu eli kiusaamisen vastainen koulu. Jokaisella koululla on toimintamalli, kuinka kiusaamista ehkäistään ja siihen puututaan

Tukioppilaat ja kummioppilaat

Koululla voi olla kummioppilastoimintaa. Kummioppilas on yleensä saman koulun vanhempi oppilas, joka auttaa ja opastaa uutta koululaista.

Jokaiselle seitsemännelle luokalle on nimetty omat 9. luokkalaiset tukioppilaansa.

Dịch vụ chăm sóc sức khỏe học sinh

Là một dịch vụ chăm sóc sức khỏe học sinh miễn phí, có mục tiêu đảm bảo sự phát triển và lớn lên mạnh khỏe cho học sinh và tạo ra điều kiện tốt cho học tập cũng như sức khỏe.

- Y tá nhà trường kiểm tra sức khỏe khi bắt đầu chương trình học (ví dụ như kiểm tra thị giác, thính giác, sức lớn, chương trình chích ngừa và các thông tin về sức khỏe). Có cha mẹ cùng tham gia đi khám sức khỏe học sinh.
- Bác sỹ khám sức khỏe năm đầu nhập học tại trường và vào các năm lớp 5 và lớp 8. Có cha mẹ cùng tham gia đi khám sức khỏe học sinh.
- Khám răng vào các năm lớp 1, lớp 3 và lớp 5.

Bảo hiểm tai nạn

Thành phố Kerava có mua bảo hiểm tai nạn cho tất cả các học sinh thuộc chương trình giáo dục cơ bản tại Kerava. Bảo hiểm không có hiệu lực ngoài thời gian đi học.

Tất cả đều là thành viên **của** nhà trường

Nếu học sinh bị trêu chọc trong trường

Việc trêu chọc luôn bị ngăn chặn ngay lập tức. Trong trường hợp bị trêu chọc thì học sinh hoặc cha mẹ có thể liên lạc ngay lập tức với giáo viên, hiệu trưởng hoặc y tá nhà trường.

Tất cả các trường học của Kerava đều tham gia chương trình KiVa-koulu (trường vui), có mục đích ngăn chặn tình trạng trêu chọc. Tất cả các trường có mô hình hành động để phòng ngừa và ngăn chặn tình trạng trêu chọc.

Các học sinh hỗ trợ và học sinh đỡ đầu

Có thể có hoạt động học sinh đỡ đầu tại trường. Học sinh đỡ đầu thường là học sinh lớn cùng học trong trường thực hiện giúp đỡ và hướng dẫn cho học sinh mới.

Có các học sinh lớp chín được chỉ định làm học sinh hỗ trợ cho tất cả các lớp khối

Koulutettujen tukioppilaiden tehtävänä on tukea ja auttaa uusia oppilaita sopeutumisessa uuteen kouluympäristöön.

bây. Các học sinh hỗ trợ đã qua đào tạo có nhiệm vụ hỗ trợ và giúp đỡ các học sinh mới làm quen với trường mới.

VERSO-oppilaat

Vertaissovittelijaoppilaat auttavat ristiriitojen osapuolina olevia oppilaita löytämään itse ratkaisun. Oppilaat saavat kertoa oman näkemyksensä, kuvata tuntemuksiaan ja pohtia eri ratkaisuvaihtoehtoja. Sovittelun lopuksi tehdään osapuolia koskeva sopimus, jota seurataan.

Oppilaskunta

Kaikissa kouluissa toimii oppilaskunta, johon kaikki oppilaat kuuluvat. Sille valitaan hallitus. Oppilaskunnan tarkoituksena on lisätä oppilaiden osallisuutta ja ohjata oppilaita vaikuttamaan oman koulunsa asioihin. Oppilaat ovat mukana suunnittelemassa koulun asioita, esimerkiksi koulun järjestyssääntöjä. Oppilaat osallistuvat myös koulun eri juhlien suunnitteluun ja niiden toteuttamiseen.

Oppilaat osallistuvat ikätasolleen sopivalla tavalla koulutyön ja tapahtumien suunnitteluun.

Koulukuvaus

Koko luokasta ja kaikista oppilaista otetaan joka vuosi koulukuva muistoksi luokan oppilaista ja opettajasta. Vanhemmat maksavat koulukuvasta, jos haluavat ostaa koulukuvan. Joskus koulussa saattaa käydä vieraita ja toimittajia, jotka haluaavat ottaa kuvia. Vanhemmilta varmistetaan saako lapsen kuvia käyttää ja saako lasta haastatella.

Oppimisympäristön tulee olla kaikille turvallinen

On tärkeää, että oppilas tuntee kuuluvansa koulun ja luokan sosiaaliseen yhteisöön, tuntee että koulussa on turvallista olla ja luottaa aikuisiin ja muihin oppilaisiin sekä saa heiltä myönteistä palautetta.

Mitä kouluun ei saa tuoda?

Esineet, joiden hallussapito on laissa kielletty (esim. alkoholi) tai muutoin

Các học sinh hòa giải (VERSO-oppilaat)

Các học sinh được bầu ra làm nhiệm vụ hòa giải sẽ giúp các học sinh có sự bất đồng tự tìm ra phương án giải quyết vấn đề. Các học sinh được quyền nêu ra quan điểm riêng, mô tả về cảm xúc của mình và xem xét, đánh giá các phương án giải quyết vấn đề khác nhau. Sau khi thực hiện hòa giải thì sẽ viết giấy thỏa thuận giữa các bên có liên quan để theo dõi sau này.

Hội học sinh

Có Hội Học sinh hoạt động tại tất cả các trường, và tất cả học sinh cùng tham gia hội. Hội Học sinh bầu ra ban chấp hành. Mục đích của Hội Học sinh là để ủng hộ học sinh tham gia các hoạt động và hướng dẫn học sinh tham gia góp ý cho các sự việc trong trường. Các học sinh được tham gia lập ra các sự việc trong trường, ví dụ như nội quy của nhà trường. Các học sinh cũng tham gia lập và thực hiện chương trình các buổi lễ khác nhau trong trường.

Các học sinh cùng tham gia lập ra kế hoạch học tập và các chương trình hoạt động với vai trò thích hợp cho lứa tuổi của mình.

Chụp hình lớp

Mỗi năm học đều có tổ chức chụp hình lớp và chụp hình riêng từng học sinh để lưu lại kỷ niệm lớp học và giáo viên. Nếu muốn mua hình lớp thì cha mẹ học sinh phải trả tiền. Đôi khi có thể có khách hoặc các phóng viên đến thăm trường và muốn chụp hình. Nhà trường sẽ hỏi ý kiến cha mẹ học sinh về việc sử dụng các hình ảnh và có được quyền phóng vấn học sinh không.

Môi trường học phải được an toàn **đối với tất cả mọi người**

Quan trọng là học sinh cảm thấy mình là một thành viên của cộng đồng nhà trường và của lớp, cảm thấy được an toàn trong trường và có lòng tin đối với các nhân viên của trường cũng như với các học sinh khác, và được họ khen ngợi.

Những vật nào cấm không được mang đến trường?

Các vật bị luật pháp cấm mang theo (ví dụ như rượu bia) hoặc các vật và chất gây

vaaralliset esineet tai aineet, joiden kouluun tuomiseen ei ole hyväksyttävää syytä.
Kouluun ei kannata tuoda rahaa tai muita arvokkaita esineitä. Jos koulupäivän aikana katoaa puhelin tai muuta arvokasta, koulu ei vastaa niistä.

Kuka saa ottaa tavaroita pois oppilaalta?

Opettajalla ja rehtorilla on oikeus tarkastaa oppilaan tavarat ja oikeus työpäivän aikana ottaa haltuunsa oppilaalta kielletty esine tai aine tai sellainen esine tai aine, jolla oppilas häiritsee opetusta tai oppimista.

Jos oppilas käyttäytyy huonosti

Kasvatuskeskustelu

Oppilas, joka häiritsee opetusta tai muutoin rikkoo koulun järjestystä, menettelee vilpillisesti tai kohtelee muita oppilaita tai koulun henkilökuntaa epäkunnioittavasti tai heidän ihmisarvoaan loukkaavasti, voidaan määrätä osallistumaan kasvatuskeskusteluun. Kasvatuskeskusteluun määrää koulun opettaja tai rehtori. Kasvatuskeskustelu kirjataan ja siitä ilmoitetaan oppilaan huoltajille.

Jos oppilas jatkaa epäasiallista käyttäytymistä, hänet voidaan määrätä uudelleen kasvatuskeskusteluun tai jälki-istuntoon. Myös kurinpitovaroituksia (kirjallinen varoitus, määräaikainen erottaminen) voidaan joskus käyttää.

Jälki-istunto

Jälki-istunnossa voidaan teettää kirjallisia tai suullisia tehtäviä, harjoituksia ja tehtäviä tai oppilas voidaan myös velvoittaa istumaan hiljaa jälki-istunnon ajan.

Jälki-istuntoa ei voida järjestää siten, että oppilas joutuisi sen seurauksena jäämään pois opetuksesta.

Jos tekijä on varmuudella tiedossa, koulun opettaja tai rehtori voi määrätä oppilaan puhdistamaan tai uudelleen järjestämään oppilaan tahallaan tai huolimattomuuttaan likaaman tai sotkeman koulun omaisuuden tai tilan. Tehtävä suoritetaan valvotusti eikä se saa olla oppilaalle vaaralliseksi tai raskaaksi. Sen suorittaminen saa kestää korkeintaan kaksi tuntia.

nguy hiem và không có lý do chính đáng để mang đến trường.
Không nên mang tiền hoặc những vật quý giá đến trường. Nhà trường không chịu trách nhiệm nếu học sinh đánh mất điện thoại hoặc những vật quý giá khác trong giờ học.

Ai có quyền tịch thu các đồ vật của học sinh?

Giáo viên và hiệu trưởng có quyền kiểm tra các đồ vật của học sinh và có quyền thu giữ các đồ vật hoặc chất cấm trong ngày làm việc, hay là thu giữ đồ vật hoặc chất học sinh dùng để phá rối trật tự học tập.

Nếu học sinh có hạnh kiểm xấu

Trò chuyện để rút kinh nghiệm

Học sinh nào phá rối trong giờ học hoặc có hành vi vi phạm trật tự trong trường, có hành vi gian lận hoặc có thái độ không tôn trọng hoặc xúc phạm giá trị con người đối với các học sinh khác hoặc đối với các nhân viên nhà trường thì có thể bị chỉ định tham gia buổi trò chuyện để rút kinh nghiệm. Giáo viên hoặc hiệu trưởng của trường có quyền chỉ định học sinh tham gia buổi trò chuyện. Buổi trò chuyện sẽ được lập biên bản và báo về cho phụ huynh học sinh biết.

Nếu học sinh vẫn tiếp tục có hành vi không tốt thì có thể chỉ định tham gia buổi trò chuyện lần nữa hoặc phạt ở lại lớp sau giờ học. Đôi khi cũng có thể áp dụng các hình phạt (cảnh cáo bằng văn bản, cho nghỉ học có thời hạn).

Phạt ở lại lớp sau giờ học

Khi phạt ở lại lớp sau giờ học thì có thể cho học sinh làm các bài tập bằng miệng hoặc các bài trong sách, làm các bài ôn tập hoặc cũng có thể ra lệnh cho học sinh ngồi im lặng trong suốt thời gian bị phạt.

Không thực hiện phạt trong giờ học, làm cho học sinh phải bỏ học vì bị phạt.

Nếu chắc chắn biết được thủ phạm vô tình hay cố ý làm bẩn hoặc làm lộn xộn phòng học hoặc tài sản của nhà trường thì giáo viên hoặc hiệu trưởng có thể lệnh cho học sinh làm vệ sinh hoặc xấp xếp lại phòng học. Phải trông chừng học sinh trong lúc làm nhiệm vụ này và nhiệm vụ không được quá nặng nề hoặc gây nguy hiểm cho học sinh. Thời gian thực hiện nhiệm vụ kéo dài tối đa là hai giờ.

Suomalainen koulutusjärjestelmä

Opinnot perusopetuksen jälkeen

Oppilaanohjaaja

Keravan kouluissa on oppilaanohjaajia, jotka ohjaavat oppilaita sekä henkilökohtaisesti että oppitunneilla.

Tarkoituksena on tukea ja ohjata oppilaita siten, että jokainen selviää mahdollisimman hyvin opiskelustaan peruskoulussa ja kykenee tekemään tarkoituksenmukaisia ja hänelle sopivia koulutusta ja uranvalintaa koskevia ratkaisuja. Oppilaanohjaajat järjestävät vuosittain oppilaille myös tutustumista työelämään (TET).

OPETUSTOIMI:

YLEISET YHTEYSTIEDOT

Sähköposti opetus@kerava.fi tai etunimi.sukunimi@kerava.fi

Faksi (09) 2949 2267

Opetusjohtaja

puh. (040) 318 2183

KOULUKULJETUSASIAT

taloussihteeri

puh. (040) 318 2167

OPPILAAKSIOTTO

Yleisopetus ja oman äidinkielen opetus, omat uskonnot

opetuksen suunnittelija

puh. 040 318 2728

OPPILAAKSIOTTO

Erityinen tuki, erityisluokkapaikat, valmistava opetus

opetuksen suunnittelija

puh. (040) 318 4022

Hệ thống giáo dục Phần Lan

Tiếp tục học sau chương trình giáo dục cơ bản

Giáo viên hướng nghiệp

Tại các trường của Kerava có các giáo viên hướng nghiệp để hướng dẫn học sinh trong giờ học và cho từng cá nhân học sinh.

Mục tiêu là để hỗ trợ và hướng dẫn cho mỗi học sinh học tập tốt trong quá trình giáo dục cơ bản và có khả năng lựa chọn các phương án học tập và làm việc trong tương lai thích hợp cho bản thân. Mỗi năm, các giáo viên hướng nghiệp cũng có tổ chức cho học sinh làm quen với đời sống làm việc (chương trình TET).

SỞ GIÁO DỤC:

THÔNG TIN LIÊN LẠC

Thư điện tử opetus@kerava.fi hoặc ten.ho@kerava.fi

Fax (09) 2949 2267

Trưởng phòng giáo dục

đt. (040) 318 2183

PHỤ TRÁCH ĐƯA RƯỚC HỌC SINH

thư ký kinh tế

đt. (040) 318 2167

TUYỂN HỌC SINH

Học lớp đại cương và tiếng mẹ đẻ, các tôn giáo của học sinh,

nhân viên kế hoạch đào tạo

đt. 040 318 2728

TUYỂN HỌC SINH

Hỗ trợ đặc biệt, các lớp đặc biệt, dạy dự bị

nhân viên kế hoạch đào tạo

đt. (040) 318 4022

THÔNG TIN LIÊN LẠC VỚI CÁC TRƯỜNG	địa chỉ	Hiệu trưởng	số điện thoại
Ahjon koulu	Ketjutie 2, 04220 Kerava	Sirpa Valén sirpa.valen@kerava.fi	040-318 2470
	Päivölänkaaren toimipiste Päivöläntie 16, 04220 Kerava	Sirpa Valén sirpa.valen@kerava.fi	040-318 2470
Ali-Keravan koulu	Jokelantie 6, 04250 Kerava	Sirpa Nenonen sirpa.nenonen@kerava.fi	040-318 2151
Kalevan koulu	Kalevankatu 66, 04230 Kerava	Ilari Tasihin ilari.tasihin@kerava.fi	040- 318 2297
Keravanjoen koulu	Lapilan toimipiste Jurvalantie 7, 04200 Kerava	Sirpa Nenonen sirpa.nenonen@kerava.fi	040-318 2151
	Jaakkolan toimipiste Jaakkolantie 8 04250 Kerava	Sirpa Nenonen sirpa.nenonen@kerava.fi	040-318 2151
Keskuskoulu	Sibeliuksentie 6, 04200 Kerava	Pi Yli-Penttilä pi.yli-penttila@kerava.fi	040-318 2145

Killan koulu	Sarvimäentie 35, 04200 Kerava	Salla Hallikainen salla.hallikainen@kerava.fi	040-318 2403
Kurkelan koulu	Käenkatu 10, 04230 Kerava	Juha.Ruutila juha.ruutila@kerava.fi	040-318 2413
Sompion koulu	Aleksis Kiven tie 18 04200 Kerava	Risto Kilvelä risto.kilvela@kerava.fi	040-318 2250
Savion koulu	Juurakkokatu 33, 04260 Kerava	Mari Heikkinen mari.k.heikkinen@kerava.fi	040-318 2288
Svenskbacka skola	Kannistonkatu 5, 04260 Kervo	Taina Tuominen taina.tuominen@kerava.fi	040-3184226

Keravan kouluverkko

